

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1000/2019/DS-PT

Ngày: 06/11/2019

V/v Tranh chấp hợp đồng ủy quyền

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Bá Thịnh

Bà Trịnh Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Vĩnh Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 373/2019/TLPT – DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền”.

Do Bản án số 230/2019/DS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4679/2019/QĐ-PT ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Nam, sinh năm 1994 (Có mặt);

Địa chỉ: 29/16 Yên Thế, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nam: Bà Phạm Thùy Linh, sinh năm 1995 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Phòng 3 Lầu 21 Tòa nhà Bitexco số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Mạnh Tân, sinh năm 1964 (Có mặt);

Địa chỉ: 29/16 Yên Thế, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn Thành, sinh năm 1985 (Có mặt);

2. Bà Lê Thị Thu Hiền, sinh năm 1982 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: 293/12 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Căn hộ CHB.09.02 tầng 9, Dự án Cao ốc Nhà ở và Thương mại Dịch vụ 117-117A Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà (Vắng mặt);

Địa chỉ: 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 3, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long (Vắng mặt).

Địa chỉ: 117-117A Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2018 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 15/7/2016, ông Nam và Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long ký kết hợp đồng mua bán căn hộ hình thành trong tương lai số 62/2016/HĐMB/TLG.117LDT (gọi tắt là Công ty Thăng Long) để mua căn hộ số CHB.09.02 tại tầng 9 thuộc dự án Cao ốc Nhà ở và Thương mại Dịch vụ tại số 117 – 117^A Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện hợp đồng, ông Nam đã thanh toán đầy đủ, đúng tiến độ tiền mua căn hộ và Công ty Thăng Long cũng đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho ông Nam theo hợp đồng đã ký.

Ngày 31/3/2017, ông Nam ký hợp đồng ủy quyền cho ông Nguyễn Mạnh Tân tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà theo hợp đồng ủy quyền có số công chứng 002233 để thay mặt ông Nam thực hiện các công việc được ủy quyền như sau:

- Liên hệ với Công ty Thăng Long, cơ quan công chứng và các cơ quan chức năng khác để thực hiện và hoàn tất thủ tục nhận chuyển nhượng căn hộ CHB.09.02 theo hợp đồng số 62/2016/HĐMB/TLG.117LDT ngày 15/7/2016.

- Sau khi căn hộ trên được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, ông Tân được quyền chuyển nhượng, mua bán và thực hiện các giao dịch khác đối với căn hộ nêu trên.

Theo đó, quá trình thực hiện công việc được ủy quyền, đến thời điểm hiện nay dù Công ty Thăng Long chưa bàn giao giấy chứng nhận quyền sở hữu căn hộ số CHB.09.02 nhưng ông Tân đã ký kết hợp đồng chuyển nhượng căn hộ trên cho nhiều người mà không hề thông báo cho ông Nam được biết. Ngày 12/02/2018, ông Nam gửi đơn đề nghị ngăn chặn giao dịch đến Trung tâm thông tin và tư vấn công chứng Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu ngăn chặn tất cả các giao dịch liên quan đến căn hộ này. Tiếp đó, ngày 20/4/2018 và ngày 24/5/2018, ông Nam gửi thông báo việc ông Tân không còn là đại diện cho ông Nam và yêu cầu Công ty Thăng Long ngừng cung cấp mọi thông tin, giấy tờ, hồ sơ và giao dịch liên quan đến căn hộ CHB.09.02 với ông Tân.

Ngày 10/7/2018, ông Nam đã yêu cầu Văn phòng thừa phát lại huyện Bình Chánh ghi nhận lại việc ông Nam gửi thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền cho ông Tân theo vi bằng số 6230/2018/VB-TPCHBC. Sau đó, ông Nam đã nộp vi bằng này và yêu cầu Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà hủy bỏ hợp đồng ủy quyền. Tuy nhiên, theo văn bản số 19/CCNHH ngày 11/9/2018, Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà đã từ chối yêu cầu của ông Nam với lý do: “.. vi bằng không chỉ ra được được người đó có phải là ông Nguyễn Mạnh Tân hay không. Việc tổng đạt chưa đạt được mục đích. Bên nhận ủy quyền chưa nhận được thông báo chấm dứt ủy quyền”.

Nhận thấy việc làm của ông Tân đã vi phạm các công việc được ủy quyền xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nam và dù ông Nam đã nhiều lần liên hệ và giao thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền nhưng ông Tân cố tình gây khó khăn, không chịu ký nhận nên nay ông khởi kiện và yêu cầu Tòa án tuyên chấm dứt hợp đồng ủy quyền có số công chứng 002233 do Phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn trình bày: Vào khoảng tháng 3 năm 2017, do 3 người bạn của ông có một số tiền nên có nhờ ông đứng tên giúp để mua một căn hộ khoảng hơn 1 tỷ đồng. Tuy nhiên, nếu ông đứng tên thì phải có tên của vợ nên rất bất tiện khi bán do đó ông nhờ con trai là ông Nguyễn Thành Nam chưa lập gia đình và đang là sinh viên đứng tên giúp. Sau đó, ông đã tiến hành mua căn hộ số CHB.09.02 tại tầng 9 thuộc dự án Cao ốc Nhà ở và Thương mại Dịch vụ của Công ty Thăng Long. Từ khi giao dịch làm hợp đồng đặt cọc cho đến khi trả tất cả các khoản tiền đều do ông đứng tên nộp, ông Nam chỉ là người đứng tên ký hợp đồng sau khi ông hoàn tất và nộp đủ các khoản tiền. Ngày 31/3/2017, ông và ông Nam đến Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà để làm hợp đồng ủy quyền số công chứng 002233. Theo đó, tại Điều 1 của hợp đồng trên, ông Nam ủy quyền cho ông được toàn quyền thay mặt và nhân danh ông Nam cho thuê, tặng, cho, bán, chuyển nhượng cho người khác theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận được căn hộ, ông bán căn hộ cho bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung nhưng được khoảng một thời gian, thấy căn hộ chưa được cấp sổ nên bà Nhung có nhờ ông bán lại cho người khác. Ngày 25/8/2017, cũng theo nội dung ông Nam ủy quyền, ông bán căn hộ đó cho ông Trần Văn Thành và có nhờ Văn phòng thừa phát lại quận Bình Thạnh lập vi bằng. Khi ông bán căn hộ cho bà Nhung và sau đó là ông Thành thì cả hai lần đều có báo cho ông Nam biết để khi nào căn hộ được cấp sổ thì công chứng sang tên cho người mua. Nay, đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nam, ông không đồng ý do ông Nam đã vi phạm hợp đồng, đơn phương hủy bỏ hợp đồng mà không có sự đồng ý của ông, xử sự trái với thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng ủy quyền: “..Trong trường hợp hai bên muốn hủy bỏ hợp đồng ủy quyền thì phải cùng nhau lập thành văn bản và tiến hành công chứng tại cơ quan công chứng theo quy định của pháp luật”. Ông không có tranh chấp gì về quyền sở hữu căn hộ cũng như hợp đồng chuyển nhượng căn hộ trên cho bà Nhung, ông Thành. Ông đề nghị thực hiện tiếp hợp đồng ủy quyền để khi căn hộ có giấy chứng nhận quyền sở

hữu ông có thể tiến hành công chứng, sang tên cho ông Thành theo đúng quy định.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Trần Văn Thành và bà Lê Thị Thu Hiền trình bày: Do có nhu cầu mua đất hoặc chung cư nên ông Thành có nhờ bác ruột là ông Tân tìm giúp. Khoảng tháng 8 năm 2017, ông Tân đã giới thiệu cho ông căn hộ CHB.09.02 tại tầng 9 thuộc dự án Cao ốc Nhà ở và Thương mại Dịch vụ Gia Phát do ông Nguyễn Thành Nam đứng tên và ủy quyền cho ông Tân đứng bán nên ông đã đồng ý mua. Nay, đối với yêu cầu của nguyên đơn, ông bà không có ý kiến gì. Nếu có tranh chấp phát sinh, ông bà sẽ khởi kiện thành một vụ án khác khi có yêu cầu.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung trình bày: Khoảng năm 2018, do có nhu cầu nhà ở nên bà có mua căn hộ CHB.09.02 qua ông Tân. Sau mấy tháng, do thấy không có giấy tờ nên bà đã nhờ ông Tân bán lại cho ông Thành. Hiện nay, bà đang thuê lại căn hộ này của ông Thành để ở. Trong vụ án này, bà không có tranh chấp và yêu cầu gì, nếu có tranh chấp phát sinh về việc thuê nhà thì bà sẽ khởi kiện giải quyết riêng khi cần thiết.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long có ông Đào Thế Huệ là đại diện theo pháp luật trình bày: Công ty có ký hợp đồng mua bán căn hộ hình thành trong tương lai số 62/2016/HĐMB/TLG.117LDT ngày 15/7/2016 với ông Nguyễn Thành Nam với những nội dung cụ thể theo hợp đồng hai bên đã ký. Theo đó, giá trị căn hộ đã được thanh toán 97% và căn hộ đã được bàn giao cho ông Tân – người được ông Nam ủy quyền. Hiện nay, dự án trên đang trong quá trình nộp hồ sơ đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho các căn hộ. Công ty Thăng Long sẽ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất căn hộ trên theo tên ông Nguyễn Thành Nam theo đúng hợp đồng đã ký. Ngoài những nội dung trình bày trên, Công ty không có ý kiến gì, yêu cầu Tòa án xét xử xử theo quy định.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà có bà Nguyễn Hồng Hà đại diện trình bày: Ngày 31/3/2017, Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà tiếp nhận yêu cầu công chứng của ông Nguyễn Mạnh Tân về việc công chứng hợp đồng ủy quyền đối với bất động sản là căn hộ số CHB.09.02 tại tầng 9 thuộc dự án Cao ốc Nhà ở và Thương mại Dịch vụ tại số 117 – 117^A Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra hồ sơ, giấy tờ do người yêu cầu công chứng cung cấp và tài sản không bị ngăn chặn giao dịch theo kết quả tra cứu ngăn chặn thực hiện, Văn phòng Công chứng nhận thấy yêu cầu công chứng đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành thủ tục công chứng nên đã tiến hành thủ tục công chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/8/2018, Văn phòng Công chứng nhận được đơn Yêu cầu giải quyết việc đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền nêu trên của ông Nguyễn

Thành Nam. Ngày 11/9/2018, Văn phòng Công chứng có công văn số 19/CCNHH hướng dẫn ông Nam lập vi bằng ghi nhận hành vi tổng đạt thông báo chấm dứt hợp đồng ủy quyền cho ông Tân. Tuy nhiên, theo vi bằng số 6230/2018/VB-TPLBC chỉ ghi nhận việc giao thông báo cho người đàn ông mặc áo trắng, đeo kính nhưng người này không đồng ý nhận văn bản, vi bằng cũng không chỉ ra được người này có phải là ông Nguyễn Mạnh Tân hay không nên không đủ điều kiện để thực hiện việc đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền. Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà đề nghị Tòa xem xét và giải quyết vụ án theo quy định.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 230/2019/DS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – ông Nguyễn Thành Nam:

Chấm dứt thực hiện hợp đồng ủy quyền số công chứng 002233 do Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017 giữa ông Nguyễn Thành Nam và ông Nguyễn Mạnh Tân.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật quy định.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 và ngày 12 tháng 7 năm 2019 bị đơn ông Nguyễn Mạnh Tân và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Thành có đơn kháng cáo đối với bản án dân sự nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các đương sự giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ông Nguyễn Mạnh Tân trình bày:

Thực tế tiền mua căn hộ là của một số người bạn tôi nhờ tôi đứng tên, do mâu thuẫn với vợ tôi nên tất cả nhất trí để con trai tôi là Nguyễn Thành Nam đứng tên ký hợp đồng với Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long, sau đó con tôi ký hợp đồng ủy quyền cho tôi định đoạt căn hộ và tôi đã chuyển nhượng hợp đồng cho bà Nguyễn thị Tuyết Nhung, sau đó bà Nhung nhờ tôi chuyển nhượng lại cho ông Trần Văn Thành. Ông Nam đơn phương hủy hợp đồng mà không thông báo trước cho tôi là vi phạm thỏa thuận của hai bên. Bản án sơ thẩm chấp nhận hủy hợp đồng ủy quyền sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của người mua là ông Thành do đó đề nghị Tòa án xem xét sửa lại án sơ thẩm để đảm bảo quyền lợi cho ông Thành

Ông Trần Văn Thành trình bày:

Tôi là người nhận chuyển nhượng hợp đồng từ ông Nguyễn Mạnh Tân, nếu hủy ủy quyền sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của tôi, đề nghị Tòa án xem xét bác yêu cầu của nguyên đơn về hủy hợp đồng ủy quyền.

Ông Nguyễn Thành Nam trình bày:

Ông Nguyễn Mạnh Tân đã vi phạm hợp đồng ủy quyền, khi chuyển nhượng hợp đồng đã không thông báo cho tôi, việc chuyển nhượng khi chưa

được cấp chủ quyền căn hộ là vi phạm. Khi hủy hợp đồng tôi đã thông báo trước cho ông Tân. Đề nghị Tòa y án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 trong quá trình thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

Về nội dung kháng cáo:

Cấp sơ thẩm xét thấy ông Tân vi phạm hợp đồng, khi chuyển nhượng hợp đồng không thông báo cho ông Nam, chuyển nhượng khi chưa được cấp chủ quyền, do đó ông Nam yêu cầu hủy hợp đồng là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh Tân và ông Trần Văn Thành, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thời hạn kháng cáo: Ngày 18/6/2019 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử và tuyên bản án dân sự sơ thẩm số án số 230/2019/DS-ST. Ngày 25 tháng 6 năm 2019 và ngày 12 tháng 7 năm 2019 bị đơn ông Nguyễn Mạnh Tân và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Thành có đơn kháng cáo. Căn cứ Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 kháng cáo còn trong hạn luật định nên được xem xét.

[2] Nội dung kháng cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại hồ sơ vụ án đã thể hiện ông Nguyễn Thành Nam là người ký kết hợp đồng mua bán căn hộ hình thành trong tương lai số 62/2016/HĐMB/TLG.117LDT với Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long để mua căn hộ CHB.09.02 vào ngày 31/3/2017, sau đó tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà, ông Nam đã ký hợp đồng ủy quyền cho ông Tân được toàn quyền thay mặt và nhân danh ông Nam để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người mua căn hộ cũng như hoàn tất các thủ tục để nhận bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với căn hộ trên. Theo đó, ông Tân đã thực hiện một số công việc theo nội dung ủy quyền và đã tự ý ký hợp đồng mua bán căn hộ trên cho bà Nhung, ông Thành mà không thông báo cho ông Nam, gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nam nên ông Nam đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu chấm dứt Hợp đồng ủy quyền có số công chứng 002233 do Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017.

Phía ông Tân cho rằng nguồn gốc số tiền mua căn hộ trên là của ông và vài người bạn, ông Nam chỉ là người đứng tên dùm tuy nhiên vì là cha con nên ông không có những tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc này, ông Thành và ông Tân kháng cáo cho rằng ông Tân không được ông Nam thông báo về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền, ông Thành cũng trình bày ông tin tưởng

ông Tân chính là người mua căn hộ do thông qua các hóa đơn nộp tiền cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển dự án Thăng Long do ông Tân đứng tên nộp tiền, do đó ông Tân và ông Thành đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, bác yêu cầu của nguyên đơn.

Xét, Hợp đồng ủy quyền có số công chứng 002233 do Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017 nội dung: *“Sau khi căn hộ nêu trên được cấp giấy chứng nhận và đủ điều kiện để thực hiện các giao dịch theo quy định pháp luật, bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh bên A quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn (không giới hạn số lần và thời hạn cho thuê, cho mượn) thế chấp để bảo đảm khoản vay của bên B hoặc bên thứ ba, tặng cho, bán, chuyển nhượng; ..”* nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền trên, đến thời điểm hiện nay căn hộ trên vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận nhưng ông Tân đã lần lượt ký hợp đồng mua bán căn hộ trên cho bà Nhung và sau đó là ông Thành mà không thông báo cho ông Nam biết là đã vượt quá phạm vi ủy quyền, vi phạm nghĩa vụ theo khoản 1 Điều 565 Bộ luật Dân sự *“...thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho bên ủy quyền về việc thực hiện công việc đó”*. Theo quy định tại khoản 1 Điều 569 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“... nếu ủy quyền không có thù lao thì bên ủy quyền có thể chấm dứt thực hiện hợp đồng bất cứ lúc nào, nhưng phải báo trước cho bên được ủy quyền biết một thời gian hợp lý...”*. Ngày 10/7/2018, ông Nam có gửi thông báo về việc đơn phương chấm dứt thực hiện ủy quyền theo hợp đồng ủy quyền đã được Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017, việc giao nhận văn bản trên được Văn phòng thừa phát lại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh lập vi bằng ghi nhận. Theo vi bằng, tuy ông Tân không chịu ký nhận và không thể hiện được người được giao thông báo có phải ông Tân hay không nhưng căn cứ vào lời khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện ông Nam đã thông báo cho ông Tân biết việc đơn phương chấm dứt hợp đồng ủy quyền một khoảng thời gian hợp lý.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Giao dịch về hợp đồng ủy quyền số công 002233 ngày 31/3/2017 giữa ông Nguyễn Thành Nam và ông Nguyễn Mạnh Tân là có thật và hợp pháp, thuộc trường hợp ủy quyền không có thù lao, căn cứ khoản 1 Điều 569 Bộ luật dân sự năm 2015, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, do đó kháng cáo của ông Nguyễn Mạnh Tân và ông Trần Văn Thành không có cơ sở chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

Do không được chấp nhận kháng cáo nên ông Nguyễn Mạnh Tân và ông Trần Văn Thành phải chịu án phí phúc thẩm dân sự theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 565 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn - ông Nguyễn Mạnh Tân và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông Trần Văn Thành, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – ông Nguyễn Thành Nam:

Chấm dứt thực hiện hợp đồng ủy quyền số công chứng 002233 do Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng Hà chứng nhận ngày 31/3/2017 giữa ông Nguyễn Thành Nam và ông Nguyễn Mạnh Tân.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Mạnh Tân phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Thành Nam số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0037156 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Mạnh Tân phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí ông Tân đã nộp theo biên lai thu số 0038742 ngày 4/7/2019. Ông Tân đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Ông Trần Văn Thành phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí ông Thành đã nộp theo biên lai thu số 0038815 ngày 16/7/2019. Ông Thành đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Bình;
- TAND quận Tân Bình;
- Chi cục THA quận Tân Bình;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tuấn Vinh